

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH

Số: 42/2024/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hòa Bình, ngày 10 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về các loại Giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 theo quy định tại điểm n, khoản 1, Điều 137 Luật Đất đai năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 323/TTr-STNMT ngày 26 tháng 9 năm 2024 và Công văn số 4558/STNMT-TTr ngày 09 tháng 10 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về các loại Giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 137 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 liên quan đến việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho cá nhân đang sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.

2. Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất, sở hữu tài sản gắn liền với đất.

Điều 3. Các loại Giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 theo quy định tại điểm n, khoản 1, Điều 137 Luật Đất đai

Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất ổn định, không tranh chấp mà có một trong các loại giấy tờ sau đây được lập trước ngày 15/10/1993 thì được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.

1. Quyết định giao đất, giao rừng; Sổ giao đất, giao rừng; Biên bản giao đất, giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân để sản xuất, kinh doanh của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp tỉnh.

2. Quyết định phân phối nhà ở; Quyết định giao quyền sử dụng tài sản nhà ở; Biên bản bàn giao tài sản thanh lý; Quyết định bán nhà, thanh lý nhà của cơ quan, tổ chức, đơn vị cho cán bộ, công nhân viên để làm nhà ở.

3. Giấy tờ mua bán nhà ở và cấp đất của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

4. Quyết định của cơ quan tham gia xây dựng công trình có thẩm quyền giao sử dụng nhà ở (Theo Quyết định 853/TTg ngày 28/12/1995 của Thủ tướng Chính phủ về việc giảm miễn tiền sử dụng đất đối với cán bộ, công nhân viên tham gia xây dựng công trình thủy điện Hòa Bình).

5. Quyết định giao đất để bảo vệ và phát triển rừng; Giấy chứng nhận giao đất để bảo vệ và phát triển rừng của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21 tháng 10 năm 2024.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh Hòa Bình;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Tin học và Công báo;
- Lưu: VT, KTN (PMD).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Quách Tất Liêm